

CÔNG BỐ RỦI RO VÀ CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ / RISK DISCLOSURES & ACKNOWLEDGEMENTS

1. BẢN CÔNG BỐ RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ MỞ/ RISK DISCLOSURE

Mọi hoạt động đầu tư đều tiềm ẩn nhiều loại rủi ro. Một số rủi ro phát sinh từ chính những khoản mục đầu tư (ví dụ như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty), một số loại rủi ro khác lại xuất phát từ điều kiện thị trường chung (ví dụ như rủi ro lãi suất). Do đó, trước khi thực hiện đầu tư, Nhà Đầu Tư cần đọc kỹ và xác nhận rằng Nhà Đầu Tư hiểu và đồng ý với những nội dung sau: / *All investments contain varying degrees of risk. Some risks are related to individual investments (e.g. company performance), while some risks are related to market conditions (e.g. interest rate risk). Therefore, before making any investments, Investors must confirm they understand and agree to the following:*

- Tôi, Nhà Đầu Tư, xác nhận rằng tôi đã được cung cấp và hiểu đầy đủ thông tin về quỹ mở và những sản phẩm liên quan đến quỹ mở, và hiểu rõ cách thức hoạt động của quỹ mở là gì / *I, as an Investor, have reviewed the provided information on Open-ended funds (OEFs) and fully understand what an OEF is.*
- Tôi, Nhà Đầu Tư, xác nhận rằng tôi đang tham gia vào một trong những sản phẩm đầu tư tại thị trường chứng khoán Việt Nam, bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và các công cụ tài chính khác. Tôi hiểu rằng các khoản đầu tư vào chứng khoán sẽ chịu tác động từ rủi ro của thị trường, và vì vậy mà có thể thay đổi tăng hoặc giảm giá trị của khoản đầu tư / *I, as an Investor, understand that I am participating into a product that invests into the Vietnamese securities market, including stocks, bonds and other securities instruments. I understand securities investments are subject to market risks and may fluctuate in value.*
- Mức sinh lời kỳ vọng (nếu có) của Tôi trong các quỹ mở hoàn toàn không được cam kết hay đảm bảo. Vì vậy, Tôi hiểu rằng mức sinh lời thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn mức sinh lời kỳ vọng và/hoặc mức sinh lời trong quá khứ của quỹ / *My expected return (if any) in OEFs is not guaranteed. I understand the actual return may be lower or higher than the expected or historical return.*
- Khoản đầu tư vào quỹ mở của Tôi có thể phải chịu thua lỗ nếu các chứng khoán được quỹ mở đầu tư vào không hoạt động hiệu quả hoặc thị trường không thuận lợi và/hoặc bị ảnh hưởng bởi những yếu tố rủi ro khác. Từ đó Tôi hiểu rằng một phần khoản đầu tư của tôi có thể bị mất mát do mức sinh lời của quỹ không như kỳ vọng / *My investments in OEFs may suffer losses if the securities that the OEFs invest into do not perform, or if the market is not favorable. I understand I may lose part of my investments if performance is not as expected.*
- VinaCapital và/hoặc đối tác của VinaCapital không thể đưa ra bất kỳ cam kết nào về lợi nhuận hay thua lỗ trên khoản đầu tư, cho dù là một cách trực tiếp hay gián tiếp. Tôi hiểu rằng VinaCapital và/hoặc đối tác của VinaCapital không chịu và không có bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào phải bồi thường cho bất cứ khoản lỗ nào đối với các khoản đầu tư của Tôi vào quỹ mở / *VinaCapital or VinaCapital's Partners cannot provide any guarantees, either explicitly or implicitly. I understand VinaCapital and VinaCapital's Partners are under no legal obligation to compensate me for any losses to my investments.*

2. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ MỞ / ACKNOWLEDGEMENTS

- Tôi có trách nhiệm am hiểu rõ Bản cáo bạch và Điều lệ của Quỹ mà tôi đăng ký tham gia / *I have responsibility to read and agree with the Prospectus and Charter of the respective funds.*
- Tôi sẽ chịu trách nhiệm cho quyết định đầu tư và chấp nhận các rủi ro đầu tư / *I am responsible for my investment decision and accept all the investment risks.*
- Tôi hiểu và chấp nhận VinaCapital có thể phải cung cấp thông tin về tôi và tài khoản này cho cơ quan quản lý liên quan tại Việt Nam và/hoặc Sở thuế vụ Mỹ-IRS theo yêu cầu tuân thủ của luật FATCA / *I understand and agree that VinaCapital may submit my information and the information related to this account to the governing authority in Vietnam and/or the IRS upon their request in accordance with the FATCA-compliant regulations.*
- Tôi, theo đây, cam kết các thông tin được cung cấp ở trên là trung thực và chính xác. Tôi đồng ý sẽ thông báo cho VinaCapital ngay khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai / *I hereby confirm that the above information is true and accurate. I agree to notify VinaCapital of any changes to the declared information.*
- Trong trường hợp tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ không khớp được tại kỳ giao dịch do lệnh mua không hợp lệ hoặc lệnh mua gửi quá giờ chốt sổ lệnh, tôi đồng ý chỉ thị cho Đại lý Phân phối giữ lại số tiền thanh toán cho một (01) kỳ giao dịch gần nhất tiếp theo / *In cases where my Subscription Orders are either invalid or sent after the cut-off time for a trading cycle, I authorize Distributor to keep my Subscription amount and subscribe for the next one (01) trading cycle.*